

Bản án số: 92/2021/HS-PT  
Ngày 08-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thạch.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tài.

Bà Nguyễn Thị Sang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 120/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo kháng cáo:**

Nguyễn Thị Thùy TR, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: ấp Th, xã T, huyện D1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; con ông không rõ nhân thân lai lịch và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1963; bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06 tháng 9 năm 2020 đến nay; bị cáo có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ việc mua, bán thức ăn trên mạng xã hội giữa Nguyễn Thị Thuỳ TR và Nguyễn Kim Q1 nên cả hai hẹn gặp nhau để giải quyết. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/6/2020, Hứa Kim Đ (chồng của Q1), điều khiển xe ô tô biển số 93C-117.31 chở Q1 và Nguyễn Thị Thanh Th đến nhà của TR, Nguyễn Thu H là bạn của Q1 (cũng là người bán hàng qua mạng) điều khiển xe mô tô đến sau. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Thuỳ TR và chị gái tên Nguyễn Thị Duy TR đi từ Bình Dương về nhà thì gặp nhóm của Q1. Tại đây, giữa Q1 và Thuỳ TR xảy ra cự cãi. Lúc này, chị gái của Thuỳ TR tên Nguyễn Thị Hoài K và chồng tên Tô Tuấn A, ngụ gần nhà Thuỳ TR cũng ra xem. Trong lúc cự cãi, Q1 rú Thuỳ TR đánh nhau. Khi Thuỳ TR đồng ý bước từ trong nhà ra phía đường thì Q1 đi về phía xe ô tô biển số 93C-117.31 lấy 01 gậy cao su (dùi cui cao su) màu đen; sau đó, Q1 quay lại dùng cây dùi cui cao su này đánh trúng vào vùng mặt Thuỳ TR nhưng không gây thương tích. Bị đánh, Thuỳ TR chạy về phía Tuấn A thì được Tuấn A nhặt 01 cây gỗ dài khoảng 01m đưa cho Thuỳ TR. Thuỳ TR cầm cây gỗ lên đỡ cây dùi cui cao su của Q1 thì bị Q1 đánh rớt cây (vật chứng không thu giữ được). Thuỳ TR tiếp tục chạy về phía trước nhà. Cùng lúc, Duy TR chạy theo Q1 can ngăn và giật được cây dùi cui cao su trên tay Q1 và làm rơi xuống mặt đường. Q1 tiếp tục đuổi theo Thuỳ TR. Lúc này, TR thấy trên xe nước mía có 01 dao dài khoảng 20cm (loại dao Thái Lan), cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại sắc nhọn nên Thuỳ TR dùng tay phải cầm dao và quay lại quơ qua lại dọa cho Q1 không đuổi theo. Tuy nhiên, Q1 chụp được tay của Thuỳ TR, Q1 và Thuỳ TR giằng co thì Q1 bị Thuỳ TR quơ dao trúng người 04 nhát (trong đó: 01 nhát trúng cánh tay trái, 01 nhát trúng cẳng tay trái, 01 nhát trúng vùng trán phải và 01 nhát trúng vùng mặt, cạnh mũi phải). Khi thấy máu trên mặt Q1 thì giữa Q1 và Thuỳ TR không giằng co nữa. Q1 quay lại nhặt cây dùi cui cao su và đi về phía xe ô tô biển số 93C-117.31. Nhận được tin báo của người dân, lực lượng Công an xã T phối hợp cùng Công an huyện D1 đã đến đưa Q1 đi cấp cứu, khám nghiệm hiện trường và thu giữ các vật chứng liên quan.

Giấy chứng nhận thương tích số 4900/CN ngày 08/7/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương thể hiện thương tích của Nguyễn Kim Q1 như sau: “Tĩnh, đau đầu, không yếu liệt chi, vết thương trán (P) đến mi mắt (P) kích thước 07cm đã khâu, vết thương cạnh mũi (P) đến nhân trung dài 06cm đã khâu, vết thương 1/3 trên cánh tay (T) kích thước 03cm đã khâu, vết thương 1/3 dưới cẳng tay (T) kích thước 06cm đã khâu.”

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 336/2020/GĐPY ngày 05/8/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Nguyễn Kim Q1 như sau:

“1. Dấu vết chính qua giám định:

- Vết thương vùng trán phải đến mi mắt phải 6,5x0,2cm, vết thương cạnh mũi phải đến nhân trung 6x0,2cm, vết thương 1/3 trên mặt trong cánh tay trái 4x0,2cm, vết thương 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay trái 5,5x0,3cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (mười bốn phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019.”

Đối với vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) dao Thái Lan dài 20cm, lưỡi dài 9,5cm, bản rộng 2,2cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5cm là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh T (mẹ của TR). TR sử dụng dao trên làm hung khí để gây thương tích cho Nguyễn Kim Q1, bà T không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) gậy cao su màu đen dài 66cm, đường kính 3cm. Quá trình điều tra xác định đây là hung khí (dùi cui cao su) được Q1 sử dụng để đánh Thủy TR, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cây gỗ được Nguyễn Thị Thủy TR dùng để đánh nhau với Nguyễn Kim Q1, quá trình điều tra không thu giữ được nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 27/10/2020, bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D1 tự nguyện giao nộp 5.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho bị hại Nguyễn Kim Q1. Tuy nhiên, bị hại Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không cung cấp bất cứ tài liệu liên quan việc chữa trị thương tích, đề nghị trả lại số tiền trên cho TR. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 30/KSĐT ngày 02/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thủy TR về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo TR có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục

hậu quả cho bị hại, bị hại có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có phần lỗi của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR 10 (mười) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tiếp tục được đi học, trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2020, tại ấp Th, xã T, huyện D1, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR sử dụng 01 (một) dao Thái Lan dài 20cm, lưỡi bằng kim loại dài 9,5cm, bản rộng 2,2cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10,5cm là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho Nguyễn Kim Q1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo TR có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo TR; trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi của mình, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng bị hại đã lên mạng xã hội xúc phạm bị cáo; thách thức hện bị cáo đánh nhau; bị hại đem theo dùi cui cao su đến nhà bị cáo để đánh nhau. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, hiện nay bị cáo TR đang là Sinh viên trường Trung cấp Nông Lâm Nghiệp Bình Dương. Xét thấy, hình phạt bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR 10 (mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng với tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ phát huy tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội và tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục hoàn thành chương trình học tại trường Trung cấp Nông Lâm Nghiệp Bình Dương để trở thành một dân có ích cho xã hội. Do đó, kháng cáo của bị cáo TR là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án (ngày 08 tháng 10 năm 2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR về Ủy ban nhân dân xã T, huyện D1, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy TR không phải nộp.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện D1 (2);
- Viện Kiểm sát nhân huyện D1;
- Chi cục THADS huyện D1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện D1;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã T, huyện D1;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Ngọc Thạch**

